

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 252 /BDT-LĐ

Bình Thuận, ngày 29 tháng 3 năm 2021

V/v đăng tải và lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Kính gửi: - Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 159/HĐND-CTHĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến Tờ trình số 582/TTr-UBND ngày 18/02/2021 của UBND tỉnh;

Căn cứ Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; theo đó, Ban Dân tộc gửi toàn văn dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về *Quy định chế độ trợ cấp cho học sinh, viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận* để lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan theo quy định của Luật (Đính kèm toàn văn Dự thảo Nghị quyết).

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia góp ý vào Dự thảo Nghị quyết; văn bản góp ý gửi về Ban Dân tộc trước ngày 25 tháng 4 năm 2021. Trường hợp thống nhất cũng đề nghị báo cáo bằng văn bản để Ban Dân tộc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị Trung tâm Thông tin tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (thời gian đến hết ngày 28 tháng 4 năm 2021) để các cơ quan, tổ chức và cá nhân góp ý kiến.

Ban Dân tộc rất mong các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm và đóng góp ý kiến để Ban Dân tộc có cơ sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng DT và Bộ phận CTDT các huyện;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Minh Tân

Số: /2021/NQ-HĐND Bình Thuận, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ trợ cấp cho học sinh, sinh viên
dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chế độ trợ cấp cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc – Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định phạm vi, đối tượng thụ hưởng chế độ trợ cấp cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Đối tượng

Là học sinh, sinh viên 03 dân tộc Cơ Ho, Raglai, Chơ Ro; các dân tộc thiểu số còn lại nếu thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng.

Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học. Trường hợp sinh viên thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng một lúc thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

2. Phạm vi thực hiện

Là học sinh, sinh viên thuộc đối tượng thụ hưởng tại khoản 1 Điều này phải có thời gian cư trú (có tên trong sổ Hộ khẩu gia đình) từ **03** năm liên tục trở lên (tính đến thời điểm năm nhập học) ở các thôn, xã thuộc khu vực I, khu vực II, khu vực III vùng dân tộc thiểu số và miền núi (được cơ quan có thẩm quyền quy định giai đoạn 2020 - 2030).

Điều 2. Quy định về chế độ trợ cấp cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc đối tượng thụ hưởng tại Điều 1 Nghị quyết này trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Định mức:

- Cấp giáo dục Mầm non: Trợ cấp 150.000 đồng/người/tháng (thời gian hưởng 09 tháng/năm học);

- Cấp giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở: Trợ cấp 200.000 đồng/người/tháng (thời gian hưởng 09 tháng/năm học);

- Trình độ Trung cấp: Trợ cấp là 1.100.000 nghìn đồng/người/tháng (thời gian hưởng 10 tháng/năm học);

- Trình độ cao đẳng, đại học là 1.400.000 đồng/người/tháng (thời gian hưởng 10 tháng/năm học).

2. Hỗ trợ sách giáo khoa, dụng cụ học tập cho học sinh các cấp học:

Việc hỗ trợ sách giáo khoa, dụng cụ học tập sẽ trực tiếp cấp kinh phí cho nhà trường với tổng kinh phí được cấp là 20%/tổng số học sinh được thụ hưởng/năm học đầu tiên thực hiện chính sách; các năm học tiếp theo sẽ được cấp phát thực tế để mua sắm dụng cụ, sách giáo khoa bù đắp cho số dụng cụ, sách giáo khoa bị mất mát, hư hỏng không sử dụng được sau thu hồi cuối năm học và số phát sinh mới do số học sinh đầu năm học tăng so với năm học trước; theo đó, nhà trường sẽ trực tiếp mua và cho học sinh mượn theo từng năm học, kết thúc năm học nhà trường sẽ thu hồi sách giáo khoa, dụng cụ học tập để tiếp tục cho các học sinh năm học sau mượn sử dụng.

3. Mức khen thưởng để động viên khuyến khích học tập (dành cho học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học):

- Điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện đạt loại Khá trở lên: 1.500.000 đồng/người/năm học.

- Điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện đạt loại Giỏi, Xuất sắc trở lên: 3.000.000 đồng/người/năm học.

4. Hỗ trợ tiền tàu xe: Mỗi sinh viên (trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học) được trợ cấp tiền tàu xe bằng phương tiện xe ô tô từ địa bàn nơi cư trú đến nơi học tập là 04 lần/năm (hai lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết Nguyên đán hoặc nghỉ tết Cổ truyền của dân tộc). Địa điểm, cự ly tính mức trợ cấp được tính từ trung tâm xã, thị trấn nơi sinh viên sinh sống đến trung tâm thị trấn, thị xã, thành phố nơi có trường học mà sinh viên đó đang theo học.

5. Trường hợp phải bồi hoàn kinh phí đã trợ cấp: Học sinh, sinh viên được hưởng trợ cấp theo Quy định này phải có trách nhiệm bồi hoàn 100% kinh phí đã trợ cấp khi bị kỷ luật buộc thôi học hoặc tự ý bỏ học không có lý do chính đáng. Trường hợp bị lưu ban, hạnh kiểm bị xếp loại yếu, kém thì năm học đó chỉ được hưởng 50% số tiền trợ cấp hàng tháng, những trợ cấp khác vẫn được hưởng theo Quy định này.

Điều 3. Nguồn kinh phí.

Nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí trong dự toán ngân sách cho các địa phương, Ban Dân tộc thực hiện hàng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ, thông qua ngày... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ năm học 2020 - 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VPQH; VPCP;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh

- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT-TH, Báo Bình Thuận;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT,.....